LINH KIỆN LẮP GHÉP - KẸP CHẶT

BULONG PAKE ĐẦU TRÒN

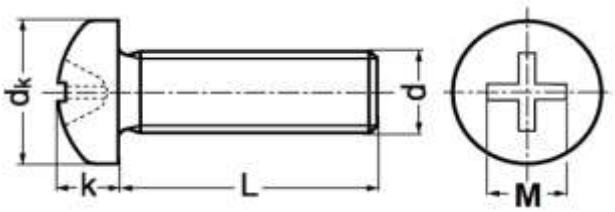

Đơn vị: mm

Hướng dẫn tạo mã hàng	Mã	Ký hiệu	Chiều dài 6/40	Vật liệu	Ví dụ	Tiêu chuẩn
	B07	M0401	006/040	TA20: Thép mạ kẽm TH00: Inox 304 TK: Inox 316 BR: Đồng (Brass) NL: Nhựa nylon 66	B07M0401040TH00: Bulong pake đầu tròn M4x40, inox 304	DIN 7985

Ghi Chú: Size M1.6, M2, M2.5 chỉ có inox 304

Kích thước ren (d)	Ký hiệu kích thước ren	Chiều dài (L)	dk		k		M
			Ref	Dung sai	Ref	Dung sai	
M1.6	M0161	4 5 6 8 10	3	-0.4		+/- 0.1	1.8
M2	M0201	4 5 6 8 10 12 16 20 25 30	3.5		1.3		2.2
M2.5	M0251	4 5 6 8 10 12 16 20 25 30 35 40	4.5		1.7		2.6
M3	M0301	6 8 10 12 16 20 25 30 35 40	5.5	-0.5	2	+/- 0.15	3.6
M4	M0401	10 16 20 25 30 40	7		2.6		4.2
M5	M0501	10 16 20 25 30 40 50	9	-0.6	3.3		4.9
M6	M0601	10 16 20 40 50 60	10.5	-0.7	3.9	+/- 0.2	6.3
M8	M0801	16 20 25 30 35 40 45 50 60	14	-0.8	5.2		7.8
M10	M1001	20 30 40 50 60	19	-1.5	6	+/- 1	9.4

BULONG PAKE ĐẦU OVAL

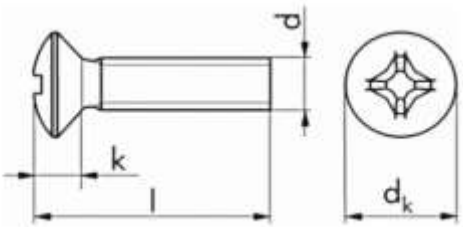

Đơn vị: mm

Hướng dẫn tạo mã hàng	Mã	Ký hiệu	Chiều dài 6/30	Vật liệu	Ví dụ
	B40	M0601	006/030	TH: Inox 304	B40M0601030TH: Bulong pake đầu Oval M6x30, inox 304

Kích thước ren (d)	Ký hiệu size ren	Chiều dài (l)	dk (Max)	k (Max)
M3	M0301	6 12 10 16 20 25 30	5.5	2.4
M4	M0401	10 12 16 20 25 30 40	7	3.2
M5	M0501	10 12 16 20 25 30 40 50	8	4
M6	M0601	10 12 16 20 25 30 40 50	10	5

Email: sales@mecsu.vn
Phone: 028.665.72.459

MORE PRODUCTS ON WEBSITE www.mecsu.vn